

Số: 580/2026/QĐST-HNGĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 442/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2026 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thùy Yên V**, sinh năm: 2003; CCCD: 079303011749; Địa chỉ: 8 A, Khu phố A, Phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm: 2000; CCCD: 079200042923; Địa chỉ: E B, Khu phố C, Phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy Yên V và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy Yên V và anh Nguyễn Văn M thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 03 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân Phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 05/01/2023 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thùy Yên V và anh Nguyễn Văn M xác nhận chung sống có hai con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 17/12/2022 và Nguyễn Thùy An N, sinh ngày 11/5/2024. Hiện cháu Nguyễn Đăng K đang do anh Nguyễn Văn M nuôi dưỡng, còn cháu Nguyễn Thùy An N đang do chị Nguyễn Thùy Yên V nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Thùy Yến V và anh Nguyễn Văn M thỏa thuận thống nhất giao con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 17/12/2022 cho anh Nguyễn Văn M tiếp tục nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Đăng K đối với chị Nguyễn Thùy Yến V. Giao con chung tên Nguyễn Thùy An N, sinh ngày 11/5/2024 cho chị Nguyễn Thùy Y Vy tiếp tục nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thùy An N đối với anh Nguyễn Văn M.

Chị Nguyễn Thùy Yến V, anh Nguyễn Văn M có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thùy Yến V và anh Nguyễn Văn M xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thùy Yến V và anh Nguyễn Văn M xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thùy Yến V tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Nguyễn Thùy Yến V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0016963 ngày 19/03/2026 của Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Nguyễn Thùy Yến V còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND KV 10 – TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- UBND Phường Phú Lâm – TP . HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Cẩm

